

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HSPT

Ngày: 09/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Xuân Tiến**

Ông **Bùi Tổ Dương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Nguyễn Công Huy**, Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thu Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K. Do có kháng cáo của: bị cáo Nguyễn Ngọc K xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo và kháng nghị của VKSND tỉnh Quảng Ninh theo hướng sửa bản án sơ thẩm: áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 260 và tăng hình phạt đối với bị cáo K đối với bản án số 96/2018/HSST ngày 06/12/2018 của TAND thị xã T. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 33/2019/QĐXXPT-HS ngày 27/02/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2019/HSPT-QĐ ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc K**, sinh ngày 02/9/1972; tại thành phố D, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu 1, phường B, thành phố D, tỉnh Hải Dương; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1946 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1950; Vợ: Nghiêm Thị T, sinh năm 1971, có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2018, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc K có giấy phép lái xe ô tô hạng E và hợp đồng lái thuê xe ô tô chở khách cho anh Hoàng Đào M, trú tại tổ 4, khu 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, K điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Dcar loại 10 (mười) chỗ ngồi, biển kiểm soát 14B - 021.80 đi từ thành phố H, tỉnh Quảng Ninh về thành phố Hà Nội. Trên xe ô tô K điều khiển có 09 (chín) hành khách gồm: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1982; chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm

1982; cháu Nguyễn Ngọc M, sinh năm 2006; cháu Nguyễn Xuân M, sinh năm 2011; anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1981; chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; cháu Nguyễn Hữu Quang M, sinh năm 2011; cháu Nguyễn Thiên P, sinh ngày 16/01/2018; cháu Trần Bình N, sinh năm 2006.

Khoảng 01 giờ 50 phút cùng ngày thì xe ô tô K điều khiển đi đến đoạn Km 48, Quốc lộ 18A thuộc địa phận thôn B, xã D, thị xã T, tỉnh Quảng Ninh. K điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng 60km/h đến 65km/h trên làn đường bên trong sát với vạch sơn liền nét giữa tâm đường, thuộc phần đường hướng đi thị xã T về thị xã L, tỉnh Hải Dương. Quan sát thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô tải loại đầu kéo rơ moóc (không xác định được biển kiểm soát) đang đi phía trước, cùng chiều cách đầu xe ô tô do K điều khiển khoảng 15m đến 20m, nên K đã bật đèn xi nhan bên phải rồi tăng tốc để vượt bên phải xe ô tô loại đầu kéo rơ moóc trên. Khi xe ô tô của K điều khiển đang vượt đến ngang bằng với xe ô tô đầu kéo rơ moóc thì xe ô tô này tăng tốc vượt lên ô tô của K, cùng lúc này K quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe ô tô tải loại đầu kéo rơ moóc biển kiểm soát 15C - 145.42 và 15R - 105.48, do anh Trần Đăng T, sinh năm 1982, trú trại thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình điều khiển (xe đang dừng đỗ sát mép đường bên phải cùng hướng đi với xe ô tô của K điều khiển, xe có bật đèn cảnh báo sự cố phía sau và hai bên thành xe). Do khoảng cách gần, K không kịp xử lý phanh xe mà chỉ kịp đánh lái xe ô tô sang bên trái, thì xe ô tô của K điều khiển đã đâm vào phía sau, bên trái xe ô tô biển kiểm soát 15C - 145.42 và 15R - 105.48. Tai nạn xảy ra, K và 09 (chín) hành khách được người dân đưa vào Bệnh viện cấp cứu, nhưng do thương tích nặng đến 17 giờ 00 phút cùng ngày thì chị Nguyễn Thị Thanh T tử vong. Chị Nguyễn Thị Kim D tổn thương cơ thể áp dụng phương pháp cộng lùi là 53% (Năm mươi ba phần trăm), cháu Nguyễn Ngọc M là 36% (Ba mươi sáu phần trăm), cháu Nguyễn Thiên P là 43% (Bốn mươi ba phần trăm), cháu Trần Bình N 02% (hai phần trăm); xe ô tô biển kiểm soát 14B - 021.80 và xe ô tô biển kiểm soát 15C - 145.42 và 15R - 105.48 bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T lập hồi 02 giờ 30 phút ngày 13/6/2018 kèm theo sơ đồ hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bê tông áp phan tương đối bằng phẳng, thẳng, không có vật che khuất tầm nhìn, có ánh sáng đèn đường ở hai bên (bật so le bóng sáng điện, bóng không sáng điện); mặt đường khô ráo. Hướng Đông đi thành phố B, tỉnh Quảng Ninh, hướng Tây đi thị xã L, tỉnh Hải Dương, hướng Bắc và Hướng Nam là khu vực dân cư. Giữa tâm đường có 02 (hai) vạch sơn liền nét màu vàng (mỗi vạch sơn rộng 0,15m và cách nhau 0,30m) phân chia phần đường hướng đi ngược chiều nhau. Giữa mỗi phần đường có 01 (một) vạch sơn màu trắng đứt đoạn dài 03m) chia hai làn đường hướng đi cùng chiều làn bên trong gần tâm đường rộng 3,9m, làn bên ngoài rộng 3,1m. Phía Bắc và phía Nam đường có lề đường đều rộng 02m. Hiện trường không còn nguyên vẹn do quá trình đưa các nạn nhân đi cấp cứu.

Hiện trường cụ thể vụ tai nạn nằm hoàn toàn trên phần đường hướng từ thị xã T, tỉnh Quảng Ninh đi thị xã L, tỉnh Hải Dương.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 35, 36 ngày 18/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T, tỉnh Quảng Ninh kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 14B - 021.80 bị thiệt hại 884.532.400đ (tám trăm tám mươi bốn triệu năm trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi đồng); Xe ô tô đầu kéo rơ moóc biển kiểm soát 15C - 145.42; 15R - 105.48 bị thiệt hại 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời cùng anh Hoàng Đào M chủ phương tiện tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Thanh T, cháu Nguyễn Thiên P số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng); Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim D và cháu Nguyễn Ngọc M số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); Bồi thường cho cháu Trần Bình N số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Những người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về phần thiệt hại tài sản anh Hoàng Đào M chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 14B - 021.80 và anh Phạm Mạnh C, sinh năm 1981, trú tại phường K, quận C, thành phố Hải Phòng là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần thương mại - Vận tải TA chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 15C - 145.42; 15R - 105.48 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

Còn lại những người ngồi trên xe ô tô khi bị xảy ra tai nạn gồm anh Nguyễn Ngọc Đ, cháu Nguyễn Xuân M, anh Nguyễn Quang D, cháu Nguyễn Hữu Quang M, do bị xây xước nhẹ, từ chối giám định và không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường, nên không đề cập xử lý.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả hai xe ô tô biển kiểm soát 14B - 021.80 và xe ô tô biển kiểm soát 15C - 145.42; 15R - 105.48 cùng giấy tờ xe cho các chủ sở hữu vào ngày 12/7/2018. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 300001300069 của Nguyễn Ngọc K chuyển theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2018/HSST ngày 06/12/2018 của Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Quảng Ninh, đã quyết định: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Ngọc K 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/12/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Ngày 28/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh ra quyết định kháng nghị số: 10/QĐ/VKSQN, kháng nghị một phần bản án số 96/2018/HSST ngày

06/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm theo hướng: áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 260 và tăng hình phạt đối với bị cáo K.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc K giữ nguyên quan điểm kháng cáo; cũng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh rút một phần kháng nghị về nội dung áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 260, nhưng vẫn giữ quan điểm tăng hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 năm tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là hợp lệ, nên vụ án được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc K khai nhận hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, các bản kết luận giám định, biên bản nhận dạng ảnh, bản ảnh vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, kết án bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K, Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, bị cáo có cung cấp đơn xin xác nhận và Huân chương kháng chiến hạng Nhất của bà Vũ Thị T (mẹ đẻ của bị cáo). Hội đồng xét xử thấy, đây cũng là tình tiết mới, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K, Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 36 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là chưa phù hợp, bởi lẽ: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 36 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả về hành vi của bị cáo gây ra, chưa đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này đang có chiều hướng ra tăng trong giai đoạn hiện nay. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát theo hướng sửa bản án sơ thẩm, tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K.

Sửa bản án sơ thẩm số 96/2018/HSST ngày 06/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Quảng Ninh về phần quyết định hình phạt:

Tuyên bố: Nguyễn Ngọc K phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Ngọc K 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, bị cáo Nguyễn Ngọc K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS, CA; TTG tỉnh Q.Ninh;
- CA, VKS, TA, THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- THA;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuấn